

Phẩm 17: CÔNG ĐỨC CỦA BỒ-TÁT MỚI PHÁT TÂM

Bấy giờ, Thiên đế Thích bạch Bồ-tát Pháp Tuệ:

–Thưa Phật tử! Bồ-tát bắt đầu phát tâm Bồ-đề được bao nhiêu công đức?

Bồ-tát Pháp Tuệ nói:

–Nghĩa đó rất sâu, khó nói, khó biết, khó phân biệt, khó tin hiểu, khó chứng, khó làm, khó thông đạt, khó tư duy, khó lường tính, khó hưởng nhập.

Tuy nhiên, nương theo oai thần của Đức Phật, tôi sẽ nói cho ông.

Này Phật tử! Giả sử có người đem tất cả đồ vật thuộc sở thích bố thí cho chúng sinh trong vô số thế giới ở mười phương trọn một kiếp, rồi sau đó dạy họ thọ trì năm giới thanh tịnh. Theo ý ông, công đức của người này nhiều chăng?

Thiên đế thưa:

–Công đức của người này, trừ Phật ra, không ai có thể lường được.

Bồ-tát Pháp Tuệ nói:

–Này Phật tử! Công đức của người này đem so với công đức mới phát tâm của Bồ-tát chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, một phần trăm ngàn ức, một phần triệu ức, một phần trăm triệu ức, một phần ngàn triệu ức, một phần trăm ngàn triệu ức, một phần số, một phần ca-la, một phần toán, một phần dụ, cho đến một phần ưu-ba-ni-sa-đà cũng chẳng bằng.

Giả sử có người đem tất cả đồ vật thuộc sở thích bố thí chúng sinh trong mười vô số thế giới ở mười phương trọn trăm kiếp, rồi sau đó dạy họ đều tu mười điều thiện; bố thí như vậy trọn ngàn kiếp rồi dạy trụ nơi bốn Thiền; bố thí như vậy trọn trăm ngàn kiếp rồi dạy trụ nơi bốn Tâm vô lượng; bố thí trọn ức kiếp rồi dạy trụ nơi bốn Định vô sắc; bố thí trọn trăm ức kiếp rồi dạy trụ nơi quả Tu-đà-hoàn; bố thí trọn ngàn ức kiếp rồi dạy trụ nơi quả Tư-đà-hàm; bố thí trọn trăm ngàn ức kiếp, rồi dạy trụ nơi quả A-na-hàm; bố thí trọn triệu ức kiếp, rồi dạy trụ nơi quả A-la-hán; bố thí trọn trăm ngàn triệu ức kiếp, rồi dạy trụ nơi quả Bích-chi-phật.

Này Phật tử! Theo ý ông, công đức của người này có nhiều chăng?

Thiên đế thưa:

–Công đức của người này chỉ có Phật mới biết được thôi.

Bồ-tát Pháp Tuệ nói:

–Này Phật tử! Công đức của người này đem so với công đức của Bồ-tát mới phát tâm chẳng bằng một phần trăm, cho đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni-sa-đà. Vì sao? Này Phật tử! Tất cả chư Phật lúc mới phát tâm, chẳng phải chỉ vì đem tất cả đồ vật thuộc sở thích bố thí cho chúng sinh trong mười vô số thế giới ở mười phương trải qua trăm kiếp, cho đến trăm ngàn triệu ức kiếp để phát tâm Bồ-đề, cũng chẳng phải chỉ vì giáo hóa những chúng sinh ấy tu năm Giới, mười điều thiện, trụ bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, dạy đắc quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán và Bích-chi-phật để phát tâm Bồ-đề mà chính là vì khiến cho chủng tánh của Như Lai chẳng dứt, vì nhằm làm sung mãn khắp tất cả thế giới, vì độ thoát hết thảy chúng sinh trong tất cả thế giới, vì biết rõ cả sự thành hoại của tất cả thế giới, vì biết rõ chúng sinh cấu nhiễm thanh tịnh trong tất cả thế giới, vì biết rõ tự tánh thanh tịnh của tất cả thế giới, vì biết rõ sở thích, phiền não, tập khí của tất cả chúng sinh, vì biết rõ sự chết đây sinh kia của tất cả chúng sinh, vì biết rõ căn tánh phương tiện của tất cả chúng

sinh, vì biết rõ tâm hành của tất cả chúng sinh, vì trí biết rõ ba đời của tất cả chúng sinh, vì biết rõ cảnh giới bình đẳng của tất cả Phật mà phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Này Phật tử! Giả sử có người trong khoảng một niệm có thể vượt qua khỏi vô số thế giới ở phương Đông, đi luôn như vậy trọn vô số kiếp, thì số thế giới của người này đã trải qua khó có ai biết được.

Người thứ hai, trong một niệm có thể vượt qua khỏi tất cả thế giới của người thứ nhất đã trải qua trong vô số kiếp, người này cũng đi luôn mãi trọn vô số kiếp; cứ lần lượt tuần tự như vậy đến người thứ mười. Chín phương kia cũng đều như vậy. Thế là trong mười phương có cả thấy trăm người. Số thế giới của trăm người này đã trải qua còn có thể biết được số lượng, nhưng công đức nơi căn lành của Bồ-tát mới phát tâm Vô thượng Bồ-đề, không ai có thể biết giới hạn được. Vì sao? Này Phật tử! Vì Bồ-tát không có giới hạn, chỉ vì biết rõ được số thế giới trải qua như thế nên phát tâm Bồ-đề mà chính vì nhằm biết rõ thế giới nơi mười phương, nên phát tâm Bồ-đề. Đó là muốn biết thế giới diệu tức là thế giới thô, thế giới thô tức là thế giới diệu; thế giới giữa tức là thế giới úp, thế giới úp tức là thế giới giữa; thế giới nhỏ tức là thế giới lớn, thế giới lớn tức là thế giới nhỏ; thế giới rộng tức là thế giới hẹp, thế giới hẹp tức là thế giới rộng; một thế giới tức là vô số thế giới, vô số thế giới tức là một thế giới; vô số thế giới vào trong một thế giới, một thế giới vào trong vô số thế giới; thế giới uế trước tức là thế giới thanh tịnh, thế giới thanh tịnh tức là thế giới uế trước; muốn biết tánh sai biệt của tất cả thế giới trong đầu một sợi lông, thể tánh của đầu một sợi lông trong tất cả thế giới; muốn biết trong một thế giới xuất sinh tất cả thế giới, muốn biết tất cả thế giới không thể tánh, muốn dùng một niệm nhận biết hết tất cả thế giới rộng lớn không chướng ngại nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lại ví dụ: Giả sử có người trong khoảng một niệm có nhận thể biết số kiếp thành hoại của vô số thế giới ở phương Đông, cứ niệm niệm nhận biết như vậy trọn trong vô số kiếp, thì các số kiếp này không ai có thể biết được giới hạn.

Người thứ hai trong khoảng một niệm có thể biết vô số số kiếp của người thứ nhất đã biết trong vô số kiếp, rồi cứ tuần tự như vậy đến người thứ mười, chín phương kia cũng như thế.

-Này Phật tử! Số kiếp thành hoại của tất cả thế giới trong mười phương qua sự hiểu biết của trăm người này, còn có thể biết được số lượng, nhưng công đức nơi căn lành của Bồ-tát mới phát tâm thì không ai có thể biết được giới hạn. Vì sao? Vì Bồ-tát chẳng giới hạn, chỉ vì nhận biết số kiếp thành hoại của bao nhiêu thế giới đó mà phát tâm Vô thượng Bồ-đề, mà chính vì muốn nhận biết rõ sự thành hoại của tất cả thế giới không sót nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Nghĩa là muốn biết kiếp dài cùng với kiếp ngắn bình đẳng, kiếp ngắn cùng với kiếp dài bình đẳng, một kiếp bình đẳng với vô số kiếp, vô số kiếp bình đẳng với một kiếp; kiếp có Phật bình đẳng với kiếp không có Phật, kiếp không có Phật bình đẳng với kiếp có Phật. Trong kiếp một Phật, có vô số Phật, trong kiếp vô số Phật, có một Phật; kiếp có lượng bình đẳng với kiếp vô lượng, kiếp vô lượng bình đẳng với kiếp có lượng; kiếp có tận bình đẳng với kiếp vô tận, kiếp vô tận bình đẳng với kiếp có tận. Vô số kiếp bình đẳng với một niệm, một niệm bình đẳng với vô số kiếp; tất cả kiếp nhập vào phi kiếp, phi kiếp nhập vào tất cả kiếp. Vì muốn trong một niệm biết hết số kiếp thành hoại của tất cả thế giới trong ba thời quá khứ, vị lai và hiện tại, nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Đây gọi là mới phát tâm với trí thần thông đại thế trang nghiêm biết rõ tất cả kiếp.

Lại ví dụ: Giả sử có người, trong khoảng một niệm, có thể nhận biết những tri giải sai biệt của tất cả chúng sinh trong vô số thế giới ở phương Đông, niệm niệm biết rõ như vậy mãi vô số kiếp; có người thứ hai, trong khoảng một niệm có thể nhận biết những tri giải của tất cả chúng sinh mà người thứ nhất đã biết trọn vô số kiếp, niệm niệm như vậy trọn vô số kiếp. Lần lượt tuần tự đến người thứ mười, chín phương kia cũng đều như thế! Những tri giải riêng biệt của tất cả chúng sinh trong mười phương như vậy, còn có thể biết được giới hạn, nhưng công đức nơi căn lành của Bồ-tát mới phát tâm thì không ai có thể biết được giới hạn. Vì sao? Vì Bồ-tát không hạn cuộc, chỉ vì muốn biết bao nhiêu tri giải của từng ấy chúng sinh đó mà phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà chính vì muốn biết những tri giải sai khác của các chúng sinh trong tất cả thế giới nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Nghĩa là Bồ-tát phát tâm Vô thượng Bồ-đề, vì muốn biết tất cả tri giải sai biệt vô biên, tri giải sai biệt của một chúng sinh bình đẳng với tri giải của vô số chúng sinh, vì muốn được ánh sáng của trí phương tiện biết rõ vô số tri giải sai biệt, muốn biết rõ mỗi mỗi tri giải sai biệt của vô số chúng sinh trọn vẹn không sót, muốn biết rõ vô lượng thứ tri giải thiện, bất thiện, quá khứ, hiện tại, vị lai, muốn biết rõ tri giải tương tự và chẳng tương tự, muốn biết rõ tất cả tri giải tức là một tri giải, một tri giải tức là tất cả tri giải, muốn biết được sức tri giải của Như Lai, muốn biết rõ sự sai biệt của tri giải hữu thượng, tri giải vô thượng, tri giải hữu dư, tri giải vô dư, tri giải đẳng, tri giải bất đẳng, tri giải hữu y, tri giải vô y, tri giải cộng, tri giải bất cộng, tri giải hữu biên, tri giải vô biên, tri giải sai biệt, tri giải không sai biệt, tri giải thiện, tri giải bất thiện, tri giải thế gian, tri giải xuất thế gian; muốn ở trong tất cả tri giải vi diệu, tri giải lớn, tri giải vô lượng, tri giải chánh vị đạt được trí vô ngại giải thoát của Như Lai; muốn dùng vô lượng phương tiện biết rõ trọn vẹn tất cả tri giải của hết thấy cảnh giới chúng sinh trong mười phương, mỗi chúng sinh có nào là tri giải thanh tịnh, tri giải nhiễm ô, tri giải rộng, tri giải tóm lược, tri giải vi tế, tri giải thô thiển; muốn biết rõ trọn vẹn tri giải sâu xa, tri giải phương tiện, tri giải phân biệt, tri giải tự nhiên, tri giải tùy nhân khởi, tri giải tùy duyên khởi, nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lại ví dụ: Giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể nhận biết căn tánh sai biệt của tất cả chúng sinh trong vô số thế giới ở phương Đông, niệm niệm biết như vậy trọn vô số kiếp. Có người thứ hai, trong một niệm, có thể biết rõ tất cả sự nhận biết về căn tánh của chúng sinh trọn vô số kiếp của người thứ nhất, thì này Phật tử! Những căn tánh sai biệt của bao nhiêu chúng sinh trong mười phương thế giới này còn có thể biết được giới hạn, nhưng công đức nơi căn lành của Bồ-tát mới phát tâm thì không ai có thể biết được giới hạn.

Vì sao? Vì Bồ-tát không hạn cuộc, chỉ vì muốn biết căn tánh của chúng sinh trong vô số thế giới đó mà phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà chính là vì muốn biết rõ trọn vẹn những căn tánh sai biệt của tất cả chúng sinh trong tất cả thế giới, nói rộng ra cho đến muốn biết trọn vẹn tất cả vô số căn tánh nên Bồ-tát phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lại ví dụ: Giả sử có người trong khoảng một niệm có thể nhận biết những chỗ sở thích của những chúng sinh trong vô số thế giới ở phương Đông, niệm niệm biết như vậy trọn vô số kiếp, nói rộng tuần tự đến người thứ mười, chín phương kia cũng đều như thế, chỗ sở thích của mười phương chúng sinh này còn có thể biết được giới hạn, nhưng công đức nơi thiện căn của Bồ-tát mới phát tâm thì không ai có thể biết được giới hạn.

Vì sao? Vì Bồ-tát không hạn cuộc, chỉ vì muốn biết sở thích của các chúng sinh đó mà phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà chính vì muốn biết hết tất cả sở thích của mọi chúng

sinh trong tất cả thế giới, nói rộng cho đến vì muốn biết trọn vẹn vô số sở thích của tất cả chúng sinh nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lại ví dụ: Giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể nhận biết những thứ phương tiện của những chúng sinh trong vô số thế giới ở phương Đông, tuần tự nói rộng như vậy cho đến người thứ mười, chín phương kia cũng đều như thế, những loại phương tiện của mười phương chúng sinh đó còn có thể biết được số lượng, nhưng công đức nơi căn lành của Bồ-tát mới phát tâm thì không ai có thể biết được giới hạn. Vì sao? Vì Bồ-tát không hạn cuộc, chỉ vì muốn biết các thứ phương tiện của mười phương chúng sinh đó nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề, mà chính vì muốn biết trọn vẹn những phương tiện của tất cả chúng sinh trong hết thủy thế giới, nói rộng cho đến vì muốn biết trọn vẹn vô số phương tiện của tất cả chúng sinh nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lại ví dụ: Giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể nhận biết những tâm sai biệt của những chúng sinh trong vô số thế giới ở phương Đông, nói rộng cho đến những tâm sai biệt của những chúng sinh trong mười phương thế giới, những tâm sai biệt của vô số chúng sinh ấy còn có thể biết giới hạn, nhưng công đức nơi căn lành của Bồ-tát mới phát tâm thì không ai có thể biết được giới hạn. Vì sao? Vì Bồ-tát không hạn cuộc, chỉ vì muốn biết tâm sai biệt như thế nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề; mà chính vì muốn nhận biết trọn vẹn những tâm sai biệt của vô biên chúng sinh trong cõi pháp, cõi hư không, cho đến muốn biết trọn vẹn vô số tâm của tất cả chúng sinh nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lại ví dụ: Giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể nhận biết những nghiệp sai biệt của những chúng sinh trong vô số thế giới ở phương Đông, nói rộng cho đến những nghiệp sai biệt của những chúng sinh trong mười phương thế giới, những nghiệp sai biệt của vô số chúng sinh ấy còn có thể biết giới hạn, nhưng công đức nơi căn lành của Bồ-tát mới phát tâm thì không ai có thể biết được giới hạn. Vì sao? Vì Bồ-tát không hạn cuộc, chỉ vì muốn biết những nghiệp sai biệt của chúng sinh đó nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề; mà chính vì muốn biết rõ trọn vẹn những nghiệp sai biệt của tất cả chúng sinh trong ba đời, cho đến muốn biết trọn vẹn vô số nghiệp của tất cả chúng sinh mà phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lại ví dụ: Giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể nhận biết những phiền não của chúng sinh trong vô số thế giới ở phương Đông; niệm niệm như thế cho đến tận vô số kiếp, các loại phiền não sai biệt này không ai có thể biết được giới hạn; có người thứ hai, trong khoảng một niệm, có thể nhận biết được phiền não sai biệt của chúng sinh mà người trước đã biết trải qua vô số kiếp, rộng nói tuần tự cho đến người thứ mười và cả chín phương kia cũng giống như vậy. Các loại phiền não sai biệt của chúng sinh trong mười phương này còn có thể biết được giới hạn, nhưng công đức nơi căn lành của Bồ-tát mới phát tâm thì không ai có thể biết được giới hạn. Vì sao? Vì Bồ-tát không hạn cuộc, chỉ vì muốn biết những phiền não của chúng sinh trong thế giới như thế, nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề; mà chính là vì muốn biết trọn vẹn những phiền não sai biệt của những chúng sinh trong tất cả thế giới nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Nghĩa là muốn biết rõ trọn vẹn những phiền não nhẹ, nặng, chủng tử hiện hành, tất cả chúng sinh có vô lượng phiền não, các loại sai biệt, các loại giác quán để đối trị sạch tất cả những tạp nhiễm. Muốn biết trọn vẹn phiền não y dựa vô minh, phiền não tương ưng với ái, để dứt kết sử phiền não của tất cả loài. Muốn biết trọn vẹn phần phiền não tham, phần phiền não sân, phần phiền não si, các phần phiền não

khác để đoạn trừ tất cả gốc rễ của chúng. Muốn biết trọn vẹn phiền não của ngã, phiền não của ngã sở, phiền não của ngã mạn, để giác ngộ hết tất cả phiền não, không còn nữa. Muốn biết trọn vẹn từ điên đảo phân biệt sinh ra phiền não căn bản, phiền não tùy thuận, do thân kiến sinh sáu mươi hai kiến chấp, để điều phục tất cả phiền não. Muốn biết trọn vẹn phiền não che lấp, phiền não chướng ngại, để phát tâm đại bi, tâm cứu hộ, dứt tất cả vô số phiền não khiến tất cả trí tánh thanh tịnh.

Vì muốn được như vậy nên Bồ-tát phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lại ví dụ: Giả sử có người trong khoảng một niệm, đem các thứ ẩm thực thượng vị, y phục, hoa hương, phướn lọng, Tăng-già-lam, cung điện thượng diệu, màn trướng báu, những tòa Sư tử trang nghiêm và những điều bảo cung kính cúng dường vô số chư Phật nơi phương Đông, những chúng sinh trong vô số thế giới cũng cung kính, tôn trọng, lễ bái, khen ngợi, cúi đầu, chiêm ngưỡng, tương tục không dứt, trọn vô số kiếp và cũng khuyến những chúng sinh đó đồng cúng dường Phật như thế. Sau khi chư Phật nhập diệt, đều xây tháp bằng các báu của vô số thế giới tạo thành, cao rộng, trang nghiêm. Trong mỗi tháp đều có vô số hình tượng của Phật ánh sáng chiếu khắp vô số thế giới, trải qua vô số kiếp. Chín phương kia cũng đều như vậy.

Này Phật tử! Công đức của người trên đây, theo ý ông, có nhiều chăng?

Thiên đế thưa:

– Công đức đó chỉ có Đức Phật mới biết được thôi, ngoài ra không ai có thể suy lường nổi.

Bồ-tát Pháp Tuệ nói:

– Công đức của người này đem sánh với công đức của Bồ-tát mới phát tâm không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, cho đến một phần ưu-ba-ni-sa-đà cũng chẳng bằng.

Lại ví dụ: Giả sử có người thứ hai, trong khoảng một niệm có thể làm việc cúng dường những chúng sinh trong vô số thế giới, trong vô số kiếp, như người trước, liên tục như thế, dùng vô lượng vật cúng dường, cúng dường vô lượng chư Phật và chúng sinh trong vô số thế giới, trải qua vô lượng kiếp. Rồi người thứ ba và như thế tuần tự cho đến người thứ mười cũng đều như vậy, trong khoảng một niệm, có thể làm việc cúng dường như những người trước, niệm niệm như thế, dùng vô biên, vô đẳng, chẳng thể đếm, chẳng thể gọi, chẳng thể suy, chẳng thể lường, chẳng thể nói, chẳng thể nói về vật cúng dường, cúng dường vô biên cho đến vô số chư Phật và chúng sinh trong thế giới như thế trải qua vô biên cho đến chẳng thể nói, chẳng thể nói số kiếp. Và sau khi Phật diệt độ, xây tháp thờ Phật; tháp ấy cao rộng. Cho đến kiếp trụ cũng như thế. Công đức cúng dường của tất cả người trên đây so với công đức của Bồ-tát mới phát tâm, không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, cho đến một phần ưu-ba-ni-sa-đà. Vì sao? Vì Bồ-tát không hạn cuộc, chỉ vì muốn cúng dường các Đức Phật như vậy nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề; mà chính vì để cúng dường chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại trong mười phương không thể kể xiết nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Bồ-tát phát tâm này rồi, có thể biết tất cả chư Phật quá khứ lúc mới thành Chánh giác đến lúc nhập Niết-bàn, có thể tin bao nhiêu thiện căn của tất cả chư Phật vị lai, có thể biết bao nhiêu trí tuệ của tất cả chư Phật hiện tại. Công đức của chư Phật đó có được, các Bồ-tát này có thể tin được, thọ được, có thể biết có thể tu, có thể biết có thể chứng, có thể thành tựu, có thể cùng chư Phật bình đẳng một tánh. Vì sao? Vì Bồ-tát này vì chẳng dứt Phật chủng mà phát tâm; vì hiện bày đầy khắp tất cả thế giới, vì độ thoát

tất cả chúng sinh, vì biết rõ sự thành hoại của tất cả thế giới, vì biết rõ sự uế tịnh của tất cả chúng sinh, vì biết rõ ba cõi thanh tịnh của tất cả thế giới, vì biết rõ sở thích, phiền não, tập khí của tất cả chúng sinh, vì biết rõ tất cả chúng sinh chết đây sinh kia, vì biết rõ căn tánh, phương tiện của tất cả chúng sinh, vì biết rõ tâm hành của tất cả chúng sinh, vì biết rõ ba đời của tất cả chúng sinh, vì những điều trên đây nên Bồ-tát phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Do phát tâm nên thường được tất cả chư Phật ba đời nhớ nghĩ, sẽ được Vô thượng Bồ-đề của tất cả chư Phật ba đời, liền được tất cả chư Phật ba đời ban cho pháp diệu, liền cùng tất cả chư Phật ba đời, thể tánh bình đẳng. Đã tu pháp trợ đạo của tất cả chư Phật ba đời, thành tựu lực, vô sở úy của tất cả chư Phật ba đời; trang nghiêm Phật pháp bất cộng của tất cả chư Phật ba đời; được trọn vẹn trí tuệ thuyết pháp của tất cả chư Phật ba đời. Vì sao? Vì phát tâm như vậy sẽ được thành Phật.

Nên biết người này đồng với chư Phật ba đời bình đẳng, tức là cùng với cảnh giới của chư Phật ba đời bình đẳng, tức là cùng với công đức của chư Phật ba đời bình đẳng, được trí tuệ chân thật, một thân cùng vô lượng thân rốt ráo bình đẳng của chư Phật.

Lúc vừa phát tâm liền được mười phương tất cả chư Phật đồng khen ngợi, liền có thể thuyết pháp giáo hóa điều phục chúng sinh trong tất cả thế giới, liền có thể làm chấn động tất cả thế giới, liền có thể chiếu sáng tất cả thế giới, liền có thể dứt diệt những khổ nơi cõi ác của tất cả thế giới, liền có thể làm nghiêm tịnh tất cả cõi nước, liền có thể thị hiện thành Phật trong tất cả thế giới, liền có thể khiến tất cả chúng sinh đều được vui mừng, liền có thể vào tất cả tánh pháp giới, liền có thể giữ gìn chủng tánh Phật, liền có thể được ánh sáng trí tuệ của tất cả Phật.

Bồ-tát mới phát tâm này đối với ba đời, chẳng có chút sở đắc, như là Phật, Phật pháp, Bồ-tát, pháp Bồ-tát, Độc giác, pháp Độc giác, Thanh văn, pháp Thanh văn, thế gian, pháp thế gian, xuất thế gian, xuất pháp thế gian, chúng sinh, pháp chúng sinh, mà chỉ cầu được trí Nhất thiết chủng, đối với các pháp giới, tâm không chấp trước.

Bấy giờ, do thần lực của Phật, nơi các thế giới như số vi trần của một vạn cõi Phật ở mỗi phương trong mười phương đều chấn động đủ sáu cách, mưa hoa trời, hương trời, tràng hoa trời, y phục trời, báu trời, đồ trang nghiêm trời, trỗi kỹ nhạc trời, phóng ra ánh sáng trời và âm thanh trời.

Lúc đó, mười phương mỗi phương đều qua khỏi số thế giới như số vi trần nơi mười cõi Phật, có số Phật như số vi trần nơi vạn cõi Phật, đồng hiệu là Pháp Tuệ và đều hiện thân ra trước Bồ-tát Pháp Tuệ bảo:

–Lành thay! Lành thay! Nay Pháp Tuệ! Nay ông có thể thuyết giảng được pháp đó. Chúng tôi ở mười phương, mỗi phương có số Phật như số vi trần của vạn cõi Phật cũng thuyết giảng pháp ấy.

Lúc ông thuyết giảng pháp đó, có số Bồ-tát như số vi trần nơi vạn cõi Phật phát tâm Bồ-đề. Chư Phật chúng tôi đều thọ ký ở đời vị lai qua khỏi vô biên kiếp ngàn lần không thể nói hết, đồng xuất thế thành Phật trong một kiếp và đồng hiệu là Như Lai Thanh Tịnh Tâm, ở các thế giới khác nhau.

Chư Phật chúng tôi sẽ hộ trì pháp này, khiến chư Bồ-tát thời vị lai, người chưa nghe đều được nghe.

Như ở thế giới Ta-bà này, trên đỉnh Tu-di trong bốn châu thiên hạ, thuyết giảng pháp như vậy, khiến các chúng sinh nghe pháp thọ nhận sự giáo hóa; cũng như vậy ở mười phương trăm ngàn ức triệu, vô số, vô lượng, vô biên, tận pháp giới hư không giới,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trong tất cả thế giới cũng giảng nói pháp này, giáo hóa chúng sinh. Bồ-tát thuyết pháp đồng tên là Pháp Tuệ. Tất cả đều do thần lực của Phật, nguyện lực của Phật, vì muốn hiển thị Phật pháp, vì dùng ánh sáng trí tuệ chiếu khắp, vì muốn mở rộng thật nghĩa, vì khiến chúng được pháp, vì khiến hội chúng đều hoan hỷ, vì muốn khai thị nhân Phật pháp, vì chứng đắc tánh bình đẳng của tất cả Phật, vì rõ pháp giới vô nhị, nên thuyết giảng pháp như vậy.

Khi ấy, Bồ-tát Pháp Tuệ quán sát khắp tất cả chúng hội nơi mười phương thế giới, muốn thành tựu cho các chúng sinh, muốn trừ sạch những quả báo của nghiệp, muốn hiển bày pháp giới thanh tịnh, muốn nhổ trừ tạp nhiễm căn bản, muốn tăng trưởng sự tin hiểu rộng lớn, muốn khiến biết rõ căn tánh của vô lượng chúng sinh, muốn khiến nhận biết pháp ba đời bình đẳng, muốn khiến quán sát Niết-bàn giới, muốn tăng trưởng thiện căn thanh tịnh của mình, nên nương theo oai lực của Phật, nói kệ rằng:

*Vì lợi thế gian phát đại tâm
Tâm đó khắp cùng cả mười phương
Chúng sinh, cõi nước pháp ba đời
Phật và Bồ-tát biển tối thắng.
Rốt ráo hư không khắp pháp giới
Tất cả những chỗ có thế gian
Pháp của chư Phật đều đem đến
Phát tâm như vậy không thoái chuyển.
Nghĩ thương chúng sinh không hề bỏ
Lìa những làm hại, lợi ích khắp
Ánh sáng chiếu thế làm chỗ về
Mười Lực hộ niệm khó nghĩ bàn.
Mười phương cõi nước đều đến vào
Tất cả hình sắc đều thị hiện
Như phước trí Phật rộng vô biên
Tùy thuận nhân tu không chấp trước.
Có cõi giữa hoặc nghiêng hoặc úp
Thô, diệu, rộng lớn, vô lượng thứ
Bồ-tát một khi phát đại tâm
Đều đi đến được không chướng ngại.
Thắng hạnh Bồ-tát chẳng thể nói
Đều siêng tu tập không chỗ trụ
Thấy tất cả Phật tâm mến thích
Vào khắp biển pháp sâu của Phật.
Thương xót các chúng sinh năm cõi
Khiến trừ cấu uế thanh tịnh khắp
Nối tiếp giống Phật chẳng đoạn tuyệt
Dẹp hết cung ma không còn gì.
Đã trụ tánh bình đẳng Như Lai
Khéo tu đạo phương tiện vi diệu
Nơi cảnh giới Phật sinh tâm tin
Được Phật quán đỉnh, tâm không vướng
Nhớ nghĩ báo ân nơi Đức Phật*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tâm như kim cương chẳng bị ngăn
Có thể chiếu rõ công hạnh Phật
Tự nhiên tu tập hạnh Bồ-đề.
Các loài sai biệt vô lượng tướng
Nghiệp quả và tâm cũng chẳng một
Cho đến căn tánh các loại khác
Một khi phát tâm đều thấy rõ.
Tâm đó rộng lớn khắp pháp giới
Không nương, không đổi như hư không
Hướng đến trí Phật không chấp giữ
Rõ chắc Thật tế là phân biệt.
Biết tâm chúng sinh không sinh tướng
Thấu rõ các pháp không tướng pháp
Dầu phân biệt mà không phân biệt
Ức triệu cõi nước đều đi đến.
Tạng pháp diệu của vô lượng Phật
Tùy thuận quán sát đều vào được
Căn hạnh chúng sinh đều biết cả
Đến chỗ như vậy là như Phật.
Nguyện lớn thanh tịnh hằng tương ứng
Thích cúng dường Phật không thoái chuyển
Trời người nhìn thấy không nhàm chán
Thường được chư Như Lai hộ niệm.
Tâm ý thanh tịnh không nương tựa
Quán sâu các pháp mà chẳng chấp
Tư duy như vậy vô lượng kiếp
Ở trong ba đời không chấp trước.
Tâm đó kiên cố khó chế ngăn
Đến quả Bồ-đề không chướng ngại
Chỉ cầu đạo diệu trừ mê lầm
Đi khắp pháp giới chẳng khổ nhọc.
Biết pháp ngữ ngôn đều tịch diệt
Chỉ vào chân như dứt dị giải
Cảnh giới chư Phật, đều thuận quán
Đối ba đời, tâm đạt vô ngại.
Bồ-tát mới phát tâm rộng lớn
Có thể đến khắp mười phương cõi
Pháp môn vô lượng chẳng kể hết
Ánh sáng trí tuệ chiếu sáng tỏ.
Đại bi rộng độ không gì sánh
Tâm từ cùng khắp đồng hư không
Đối với chúng sinh chẳng phân biệt
Thanh tịnh như vậy vào thế gian.
Mười phương chúng sinh, đều an ủi
Tất cả việc làm đều chân thật

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Luôn dùng tâm tịnh lời chẳng khác
Thường được chư Phật đồng gia hộ.
Nhớ hết việc làm trong quá khứ
Vị lai tất cả đều phân biệt
Vào khắp thế giới trong mười phương
Để độ chúng sinh khiến xuất ly
Bồ-tát đủ ánh sáng trí diệu
Khéo rõ nhân duyên không có nghi
Tất cả mê lầm đều dứt trừ
Như vậy mà du hành pháp giới.
Cung điện ma vương đều dẹp trừ
Dứt bỏ tâm tối của chúng sinh.
Lìa những phân biệt tâm chẳng động
Khéo rõ cảnh giới của Như Lai.
Lưới nghi ba đời đều đã trừ
Đối với Như Lai sinh tin tịnh
Do tin được thành trí bất động
Do trí thanh tịnh hiểu chân thật.
Vì khiến chúng sinh được xuất ly
Tận thời vị lai lợi ích khắp
Mãi mãi cần khổ tâm chẳng chán
Cho đến địa ngục cũng an thọ.
Phước trí vô lượng đều đầy đủ
Chúng sinh căn dục đều biết rõ
Và những hành nghiệp đều thấy cả
Theo sở thích họ mà thuyết pháp.
Biết rõ tất cả không, vô ngã
Nghĩ thương chúng sinh thường không bỏ
Dùng một âm đại Bi vi diệu
Vào khắp thế gian mà diễn thuyết.
Phóng ánh sáng lớn đủ màu sắc
Chiếu khắp chúng sinh trừ tối tăm
Hào quang Bồ-tát ngời hoa sen
Vì chúng xiển dương pháp thanh tịnh.
Nơi đâu một lông hiện các cõi
Chư Đại Bồ-tát đều đầy khắp
Chúng hội trí tuệ sai khác cả
Đều biết rõ được tâm chúng sinh.
Mười phương thế giới chẳng kể xiết
Trong một niệm đi khắp tất cả
Lợi ích chúng sinh cúng dường Phật
Ở chỗ chư Phật hỏi nghĩa sâu.
Đối với Như Lai tưởng là cha
Vì lợi chúng sinh tu hạnh giác
Trí tuệ thiện xảo thông tạng pháp

Vào nơi tham trí không chấp vướng.
Tùy thuận tư duy nói pháp giới
Trải vô lượng kiếp chẳng cùng tận
Tuy không xử sở trí khéo vào
Không có nhàm chán không chấp trước.
Sinh trong nhà chư Phật ba đời
Chứng được Pháp thân Như Lai diệu
Khắp vì chúng sinh hiện các sắc
Ví như thuật gia làm tất cả.
Hoặc hiện mới tu hạnh thù thắng
Hoặc hiện sơ sinh và xuất gia
Hoặc hiện dưới cây thành Bồ-đề
Hoặc vì chúng sinh hiện nhập diệt
Bồ-tát an trụ pháp hy hữu
Cảnh giới Phật chẳng phải Nhị thừa
Thân, ngữ, ý tưởng đều đã trừ
Các thứ tùy nghi đều hiện được.
Các Phật pháp Bồ-tát đã đắc
Chúng sinh tư duy khởi loạn động
Trí nhập thật tế tâm vô ngại
Hiện khắp Như Lai sức tự tại.
Đối đây thế gian không sánh bằng
Hướng là lại thêm hạnh thù thắng
Dầu chưa đầy đủ trí Nhất thiết
Đã được sức tự tại Như Lai.
Đã trụ nơi đạo nhất thừa rốt ráo
Vào sâu pháp vi diệu tối thượng
Khéo biết chúng sinh thời phi thời
Vì lợi ích nên hiện thân thông
Phân thân đầy khắp tất cả cõi
Phóng ánh sáng tịnh trừ đời tối
Ví như Long vương khởi mây lớn
Khắp tuôn mưa màu đều đầy thấm.
Quán sát chúng sinh như mộng ảo
Do nghiệp lực nên thường lưu chuyển
Đại Bi xót thương đều cứu độ
Vì nói vô vi pháp tánh tịnh.
Phật lực vô lượng đây cũng vậy
Ví như hư không không giới hạn
Vì khiến chúng sinh được giải thoát
Ức kiếp siêng tu không mỏi mệt.
Tư duy các loại công đức mẫu
Khéo tu hạnh bậc nhất vô thượng
Đối với thắng hạnh luôn chẳng bỏ
Chuyên niệm thành tựu trí Nhất thiết

Một thân thị hiện vô lượng thân
Tất cả thế giới đều cùng khắp
Tâm đó thanh tịnh không phân biệt
Một niệm khó nghĩ, sức như vậy.
Đối các thế gian chẳng phân biệt
Đối tất cả pháp không vọng tưởng
Tuy quán các pháp mà chẳng chấp
Hằng cứu chúng sinh mà không giữ
Tất cả thế gian chỉ là tướng
Ở trong các thứ đều sai khác
Biết cảnh giới tướng hiểm và sâu
Thị hiện thần thông để độ thoát.
Ví như thuật gia sức tự tại
Bồ-tát thần biến cũng như vậy
Thân khắp pháp giới và hư không
Tùy tâm chúng sinh đều được thấy.
Năng sở phân biệt lìa cả hai
Tạp nhiễm thanh tịnh không chấp vướng
Hoặc buộc hoặc mở trí đều quên
Chỉ nguyện ban vui khắp mọi chúng.
Tất cả thế gian là vọng tưởng
Dùng trí mà vào tâm không sợ
Tư duy các pháp cũng như vậy
Suy tìm ba đời không thể được
Hay vào quá khứ trọn thời trước
Hay vào vị lai trọn thời sau
Hay vào hiện tại tất cả chỗ
Thường siêng quán sát không sở hữu.
Tùy thuận pháp Niết-bàn tịch diệt
Trụ chỗ không tranh không chỗ trụ
Tâm như thật tế không gì sánh
Chuyên hướng Bồ-đề trọn chẳng thoái.
Tu những hạnh thắng không chuyển lui
An trụ Bồ-đề chẳng dao động
Phật và Bồ-tát cùng thế gian
Cùng tận pháp giới đều sáng tỏ.
Muốn được đạo tối thắng bậc nhất
Là trí Nhất thiết vua giải thoát
Nên phải mau phát tâm Bồ-đề
Dứt hẳn các lậu, lợi chúng sinh.
Hướng đến Bồ-đề tâm thanh tịnh
Công đức rộng lớn chẳng kể xiết
Vì lợi chúng sinh nên khen, thuật
Phật tử quý vị nên nghe kỹ.
Vô lượng thế giới đều làm bụi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trong mỗi hạt bụi vô lượng cõi
Mỗi cõi chư Phật đều vô lượng
Đều thấy rõ hết không chấp giữ.
Khéo biết chúng sinh, không sinh tưởng
Khéo biết ngữ ngôn, không ngữ tưởng
Đối các thế giới tâm vô ngại
Đều khéo biết rõ không chấp vướng.
Tâm đó rộng lớn như hư không
Việc trong ba đời đều rõ suốt
Tất cả nghi hoặc đều dứt trừ
Chánh quán Phật pháp không chấp trước.
Mười phương vô lượng các cõi nước
Một niệm đi đến tâm không đắm
Thấu đạt những pháp khổ thế gian
Đều trụ vô sinh chân thật tế.
Chỗ chư Phật vô lượng khó nghĩ
Đều đến hội đó để lễ Phật
Thường làm Thượng thủ hỏi Như Lai
Hạnh nguyện tu hành của Bồ-tát.
Tâm thường nhớ nghĩ Phật mười phương
Mà không nương tựa không chấp giữ
Hằng khuyên chúng sinh trồng căn lành
Trang nghiêm cõi nước khiến thanh tịnh.
Tất cả chúng sinh trong ba cõi
Dùng mắt vô ngại đều quán sát
Tập tánh, những căn, sự hiểu biết
Vô lượng, vô biên đều thấy rõ.
Chúng sinh sở thích đều biết rõ
Như vậy tùy nghi mà thuyết pháp
Đối với nhiệm tịnh đều thông đạt
Khiến kia tu tập vào nơi đạo.
Vô lượng, vô số những Tam-muội
Bồ-tát một niệm đều vào được
Trong đó tưởng trí đối tượng duyên
Đều khéo biết rõ được tự tại.
Bồ-tát được trí rộng lớn này
Mau đến Bồ-đề không chướng ngại.
Vì muốn lợi ích các chúng sinh
Mọi nơi tuyên dương pháp đại nhân.
Khéo biết thế gian kiếp dài ngắn
Một tháng, nửa tháng và ngày đêm
Cõi nước riêng biệt tánh bình đẳng
Thường siêng quán sát chẳng phóng dật.
Đến khắp mười phương các thế giới
Đối với phương xứ không chấp giữ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Làm nghiêm tịnh hết các cõi nước
Mà chẳng phân biệt là nghiêm tịnh.
Chúng sinh là xứ hoặc phi xứ
Và những nghiệp cảm quả báo khác
Tùy thuận tư duy vào lực Phật
Nơi đây tất cả đều biết rõ.
Tất cả những căn tánh thế gian
Những thứ hành nghiệp ở ba cõi
Lợi căn, trung căn cùng hạ căn
Tất cả như vậy đều quán sát.
Tịnh cùng bất tịnh đều hiểu hết
Hơn kém và vừa đều thấy rõ
Chỗ đến của tất cả chúng sinh
Ba cõi tương tục đều thuyết được.
Thiền định giải thoát các Tam-muội
Nhiễm tịnh nhân khởi đều chẳng đồng
Và cùng đời trước khổ vui khác
Tịnh tu Phật lực đều thấy được.
Chúng sinh nghiệp hoặc nói các cõi
Dứt các cõi này được tịch diệt
Những pháp hữu lậu trọn chẳng sinh
Và tập chủng kia đều biết rõ.
Như Lai phiền não đều trừ hết
Ánh sáng đại trí chiếu thế gian
Bồ-tát đối với mười Lực Phật
Dầu chưa chứng được cũng không nghi.
Bồ-tát ở nơi một chân lông
Hiện khắp mười phương vô lượng cõi
Hoặc có tạp nhiễm hoặc thanh tịnh
Tạo các thứ nghiệp đều biết rõ.
Trong một vi trần vô lượng cõi
Vô lượng chư Phật và Phật tử
Các cõi riêng khác không tạp loạn
Như một, tất cả đều thấy rõ.
Nơi một chân lông thấy mười phương
Hết cõi hư không các thế gian
Chẳng có một nơi không có Phật
Cõi Phật như vậy đều thanh tịnh
Ở trong chân lông thấy cõi Phật
Lại thấy tất cả các chúng sinh
Ba đời sáu cõi đều chẳng đồng
Ngày, đêm, giờ, tháng có buộc, mở
Các Bồ-tát trí lớn như vậy
Chuyên tâm hướng đến ngôi Pháp vương
Đối với cảnh Phật thuận tư duy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đạt được vô biên đại hoan hỷ.
Bồ-tát phân thân vô lượng ức
Cúng dường tất cả chư Như Lai
Thần thông biến hiện chẳng ai bằng
Chỗ Phật nẻo hành đều trụ được.
Vô lượng cảnh Phật đều ngưỡng mộ
Bao nhiêu pháp tạng đều nếm vị
Thấy Phật nghe pháp siêng tu hành
Như uống cam lộ tâm vui đẹp.
Được Tam-muội Như Lai thù thắng
Khéo vào các pháp trí tăng trưởng
Tâm tin bất động như Tu-di
Làm tạng công đức cho chúng sinh.
Tâm từ rộng lớn khắp chúng sinh
Đều nguyện mau thành trí Nhất thiết
Luôn không chấp trước, không nương tựa
Lìa các phiền não được tự tại.
Trí rộng lớn thương xót chúng sinh
Thâu phục tất cả đồng như mình
Biết không, vô tướng, không chân thật
Tu hành tâm ấy không lười, thoái
Lượng công đức phát tâm Bồ-tát
Ức kiếp ca ngợi không hết được
Vì xuất sinh các Đức Như Lai
Và quả Thanh văn quả Độc giác
Mười phương cõi nước các chúng sinh
Ban cho an vui vô lượng kiếp
Khuyến trì năm giới, mười điều thiện
Bốn Thiên, bốn Tâm, các Định xứ.
Lại thêm nhiều kiếp ban an lạc
Khiến dứt phiền não thành La-hán
Những phước đức đó dù vô lượng
Nhưng chẳng bằng công đức phát tâm.
Lại dạy ức chúng thành Duyên giác
Được hạnh không tranh đạo vì diệu
Đem đó sánh với tâm Bồ-đề.
Toán số ví dụ không bằng được.
Một niệm đi đến vô số cõi
Như vậy đi mãi vô lượng kiếp
Số những cõi đó còn tính được
Công đức phát tâm chẳng thể biết.
Quá khứ, vị lai và hiện tại
Bao nhiêu số kiếp vô lượng biên
Những số kiếp này còn biết được
Công đức phát tâm chẳng thể lường.

Dùng tâm Bồ-đề khắp mười phương
Bao nhiêu phân biệt đều biết cả
Một niệm ba đời đều thấu tỏ
Vì lợi ích vô lượng chúng sinh.
Mười phương thế giới những chúng sinh
Ý muốn, tri giải và phương tiện
Bằng với hư không đều lường được
Công đức phát tâm khó lường biết.
Chí nguyện Bồ-tát khắp mười phương
Tâm Từ lợi khắp nơi muôn loài
Đều khiến tu hành công đức Phật
Thế nên sức đó không ngăn mé.
Chúng sinh: Muốn, hiểu, tâm sở thích
Căn tánh, phương tiện, hạnh riêng biệt
Ở trong một niệm đều biết rõ
Trí Nhất thiết trí tâm đồng đẳng.
Các hoặc nghiệp tất cả chúng sinh
Ba cõi tương tục không tạm dứt
Những giới hạn này còn biết được
Công đức phát tâm khó nghĩ bàn.
Phát tâm hay lìa nghiệp phiền não
Cúng dường tất cả chư Như Lai
Nghiệp hoặc đã lìa tương tục dứt
Khắp trong ba đời được giải thoát.
Một niệm cúng dường vô biên Phật
Cũng cúng vô số các chúng sinh
Đều dùng hương hoa và tràng đẹp
Cờ phướn lọng báu y phục tốt
Thức ngon tòa báu chỗ kinh hành
Các thứ cung điện đều nghiêm đẹp
Tỳ-lô-giá-na ngọc báu quý
Như ý ma-ni phát sáng chói,
Như vậy niệm niệm đem cúng dường
Trọn vô lượng kiếp không kể xiết
Lượng phước người đó dầu quá nhiều
Chẳng lớn bằng công đức phát tâm.
Đã nói bao nhiêu những ví dụ
Không có bằng được tâm Bồ-đề
Vì chư Như Lai trong ba đời
Đều từ phát tâm này mà có.
Phát tâm vô ngại không hạn cuộc
Muốn tìm hạn lượng không thể được
Trí Nhất thiết trí nguyện tất thành
Bao nhiêu chúng sinh đều độ trọn.
Phát tâm rộng lớn đồng hư không

Sinh những công đức đồng pháp giới
Công hạnh phổ biến không khác “Như”
Lìa hẳn chấp trước bình đẳng “Phật”.
Tất cả pháp môn đều vào cả
Tất cả cõi nước đều đến được
Cảnh trí Nhất thiết đều thông đạt
Tất cả công đức đều thành tựu.
Có thể luôn xả bỏ tất cả
Giới phẩm thanh tịnh không chấp giữ
Đây đủ công đức lớn vô thượng
Thường siêng tinh tấn không thoái chuyển.
Vào sâu Thiền định thường tư duy
Cùng tương ứng trí tuệ rộng lớn
Đây là Bạc Bồ-tát tối thắng
Xuất sinh tất cả đạo Phổ Hiền.
Tất cả chư Như Lai ba đời
Đều hộ niệm hàng mới phát tâm
Đều dùng Tam-muội Đà-la-ni
Thần thông biến hóa cùng trang nghiêm.
Mười phương chúng sinh vô hạn lượng
Thế giới hư không cũng như vậy
Phát tâm vô lượng hơn số kia
Do đấy phát sinh tất cả Phật.
Tâm Bồ-đề là gốc mười Lực
Cũng là gốc bốn Biện vô úy
Và mười tám Phật pháp bất cộng
Tất cả đều từ phát tâm được.
Chư Phật thân sắc tướng đoan nghiêm
Cho đến thân diệu pháp bình đẳng
Trí tuệ tự tại đáng cúng dường
Đều do phát tâm mà có được.
Tất cả Độc giác, thừa Thanh văn
Niềm vui Thiền định của cõi Sắc
Và các Tam-muội cõi Vô sắc
Đều do phát tâm làm cội gốc.
Niềm vui tự tại của trời, người
Và các niềm vui của các cõi
Niềm vui Tấn, Định, Tuệ, Căn, Lực...
Tất cả đều do mới phát tâm.
Do nhân phát khởi tâm rộng lớn
Nên có thể tu hành sáu Độ
Khuyến các chúng sinh tu chánh hạnh
Ở trong ba cõi thọ an vui.
Trụ trí Phật vô ngại thật nghĩa
Bao nhiêu diệu hạnh đều mở bày

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Có thể khiến vô lượng chúng sinh
Đều dứt nghiệp hoặc hướng Niết-bàn.
Ánh sáng trí tuệ như tịnh nhật
Các hạnh đầy đủ như trăng tròn
Công đức luôn đầy như biển cả
Không như không ngại đồng hư không.
Khắp phát vô biên nguyện công đức
Đều ban vui tất cả chúng sinh
Tận đời vị lai y hạnh nguyện
Thường siêng tu tập độ chúng sinh.
Vô lượng đại nguyện khó nghĩ bàn
Nguyện khiến chúng sinh đều thanh tịnh
Không, Vô tướng, Vô nguyện, vô y
Do vì nguyện lực nên hiển rõ.
Rõ tự tánh pháp như hư không
Tất cả tịch diệt đều bình đẳng
Pháp môn vô số chẳng nói hết
Vì chúng sinh nói, không chấp trước.
Chư Như Lai mười phương thế giới
Đều đồng tán thán mới phát tâm
Tâm này vô lượng đức trang nghiêm
Đến được bờ kia đồng với Phật.
Như số chúng sinh, bao nhiêu kiếp
Nói công đức đó chẳng thể hết
Do ở nhà lớn của Như Lai
Các pháp thế gian không dụ được.
Muốn biết tất cả các Phật pháp
Phải nên mau phát tâm Bồ-đề
Tâm này hơn hết trong công đức
Tất được trí vô ngại Như Lai
Tâm hành chúng sinh đếm biết được
Vô số cõi nước cũng tính được
Giới hạn hư không có thể lường
Công đức phát tâm không lường nổi.
Xuất sinh tất cả Phật ba đời
Thành tựu tất cả vui thế gian
Tăng trưởng các công đức thù thắng
Dứt hẳn tất cả các nghi hoặc.
Mở bày tất cả cảnh giới diệu
Trừ hết tất cả các chướng ngại
Thành tựu tất cả cõi thanh tịnh
Xuất sinh tất cả trí Như Lai.
Muốn thấy mười phương tất cả Phật
Muốn ban tặng công đức vô tận
Muốn diệt khổ não của chúng sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phải nên mau phát tâm Bồ-đề.

